

Ngày 31/12/2025	18,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.2%	-0.6%	-28.1%

	2025	
ROE	9.5%	+/- YoY ▼ 4.1%

	Q4/25		
DT thuần	94.7	QoQ ▲ 74.1 ▲ 360%	YoY ▲ 18.8 ▲ 24.7%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	134	YoY ▲ 20.0 ▲ 17.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	66.3	QoQ ▲ 54.2 ▲ 448%	YoY ▲ 17.4 ▲ 35.6%
	tỷ VNĐ		

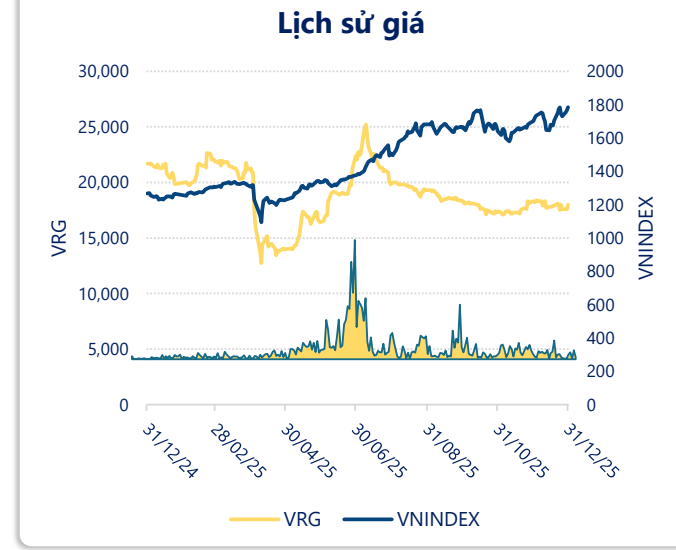
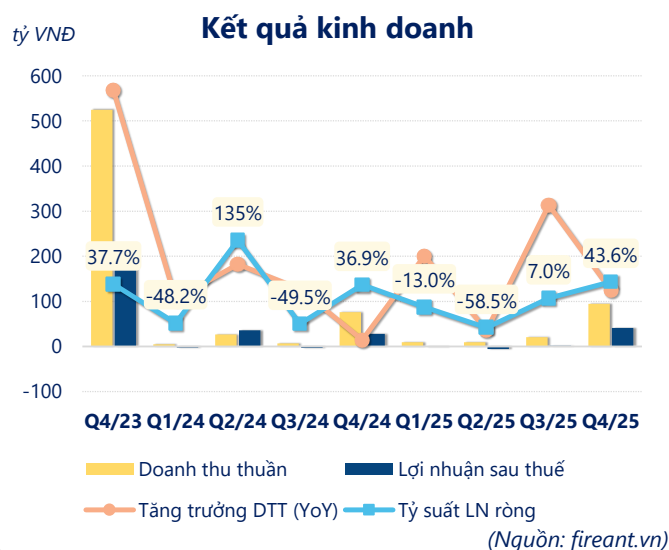
	2025	
LN gộp	82.8	YoY ▼ 22.2 ▼ 21.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	51.3	QoQ ▲ 49.7 ▲ 3050%	YoY ▲ 16.3 ▲ 46.7%
	tỷ VNĐ		

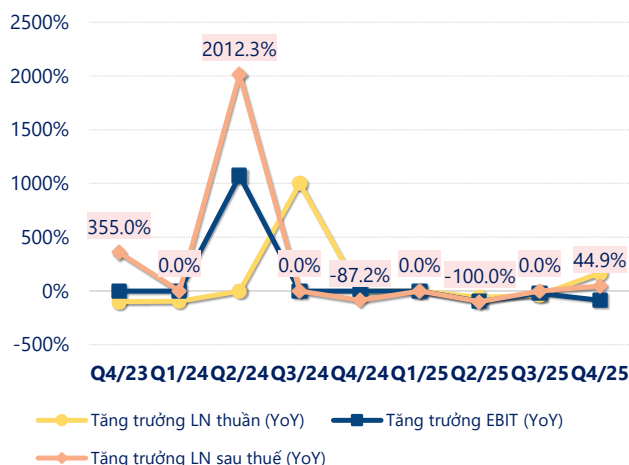
	2025	
LN thuần	46.3	YoY ▼ 36.2 ▼ 44.0%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	41.3	QoQ ▲ 39.9 ▲ 2787%	YoY ▲ 13.3 ▲ 47.4%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	36.0	YoY ▼ 22.7 ▼ 38.7%
	tỷ VNĐ	

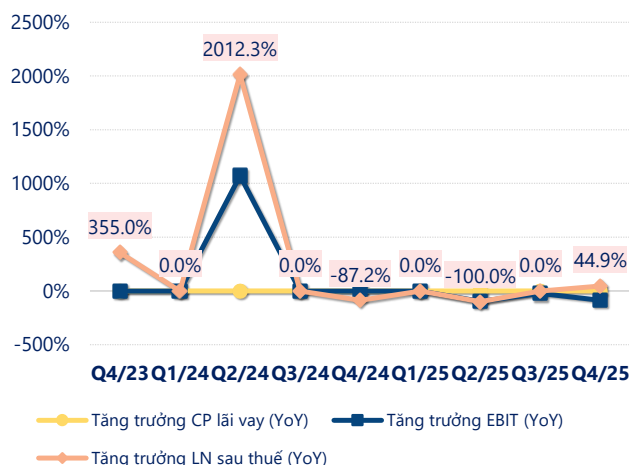


Tăng trưởng lợi nhuận



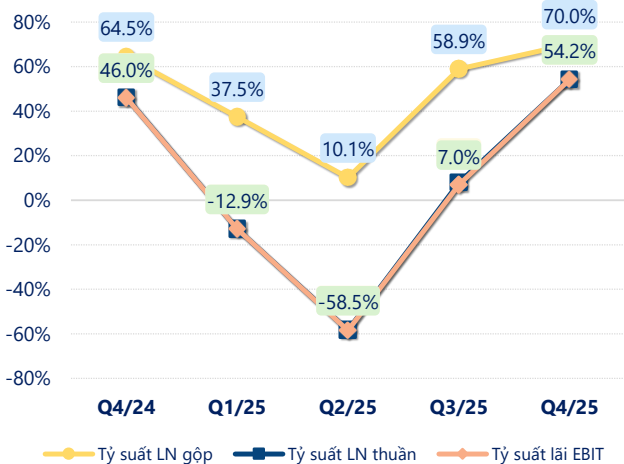
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



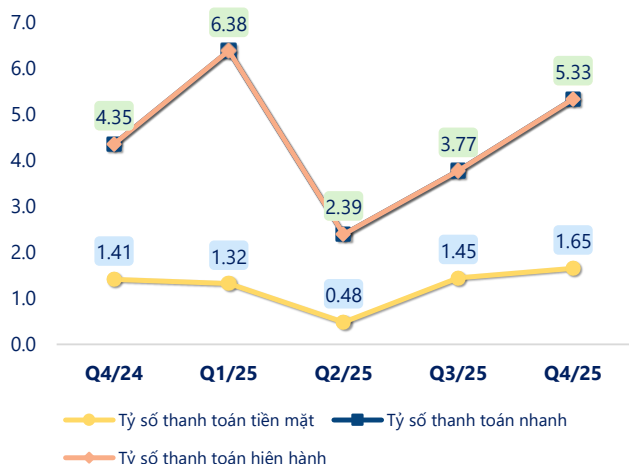
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



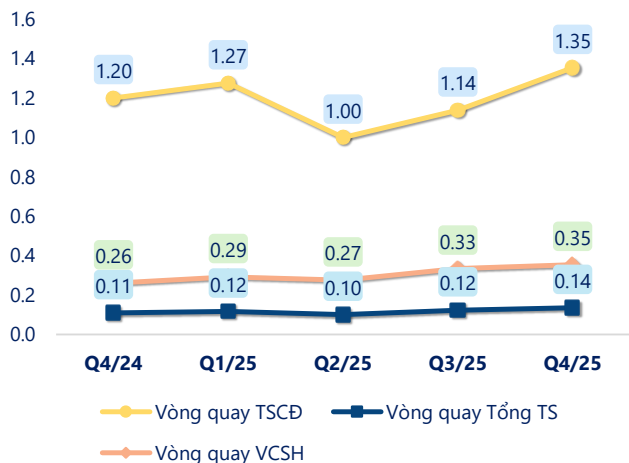
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



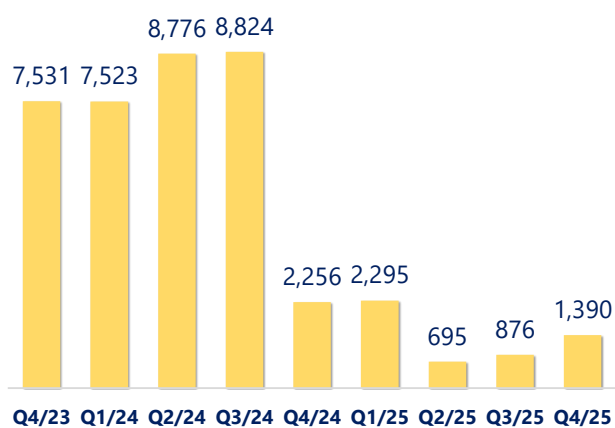
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	94.7	75.9	24.7%	134	114	17.9%
Giá vốn hàng bán	28.4	27.0	5.1%	51.1	8.46	504%
Lợi nhuận gộp	66.3	48.9	35.6%	82.8	105	-21.2%
Doanh thu HĐTC	0.44	3.23	-86.4%	3.99	8.96	-55.4%
Chi phí TC	0.01	-0.03	133%	0.16	0.82	-80.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.28	2.40	36.5%	4.15	2.69	54.4%
Chi phí QLDN	12.1	14.8	-18.2%	36.3	28.0	29.4%
LN thuần từ HĐKD	51.3	35.0	46.7%	46.3	82.5	-44.0%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.06	90.7%	-0.22	-0.77	71.4%
LN trước thuế	51.3	34.9	47.1%	46.0	81.8	-43.7%
Lợi nhuận sau thuế	41.3	28.0	47.4%	36.0	58.7	-38.7%
LNST của CĐ cty mẹ	41.3	28.0	47.4%	36.0	58.7	-38.7%

(Nguồn: fireant.vn)

